TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hiền, ông Lương Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại nhà văn hóa cộng đồng xã T, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Trọng A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1985, tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 6 thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Phạm Trọng T, sinh năm 1948, con bà Hoàng Thị H, sinh năm 1956; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 12/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 21 tháng; Nhân thân: Ngày 10/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội:"Trộm cắp tài sản"; Ngày 26/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội:"Trộm cắp tài sản"; Ngày 08/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội:"Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lữ Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1984 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K, xã T,

huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Lữ Sỹ C sinh năm 1958, con bà La Thị C (Đã chết); Vợ là Kha Thị V, sinh năm 1993 (Đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm: 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/02/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Ngày 24/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 16 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; Ngày 21/11/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 36 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*; Ngày 29/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Vi Đình V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 4 năm 2002 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Vi Văn T, sinh năm 1981, con bà La Thị H, sinh năm 1981. Hiện ông, bà đều trú tại bản Tr, xã L, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1998 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Y, xã L, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942, con bà Phạm Thị T, sinh năm 1975. Hiện ông, bà đều trú tại bản Yên T, xã Lục Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 25/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại bản án số 69/2020/HS-ST. Chấp hành xong ngày 06/12/2021. Hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho các bị cáo Lữ Văn T và Vi Đình V: Ông Phạm Thế K - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/02/2023, Phạm Trọng A đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lữ Văn T, Vi Đình V và Nguyễn Văn T. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ, ngày 24/02/2023, Lữ Văn T bắt xe buýt từ xã B, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đi xuống thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T đến thị trấn Đô Lương và gọi điện thoại cho Phạm Trọng A hỏi *"Có ma túy bán không?"* thì A trả lời *"Có",* Th và A thống nhất số tiền mua ma túy là 1.000.000 đồng. Sau khi nghe điện thoại xong Phạm Trọng A đi đến khu vực chân cầu Đô Lương thuộc xóm L, xã L, huyện Đô Lương gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy bên ngoài được bọc bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong có chứa ma túy (heroine). Sau khi mua xong, A cầm gói ma túy đi về nhà và lấy một ít ra sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Lữ Văn T đến trước cổng nhà Phạm Trọng A, A đã bán gói ma túy vừa mua cho Lữ Văn T và lấy số tiền 1.000.000 đồng. Th cầm gói ma túy ra bắt xe buýt về huyện Con Cuông. Khi đi đến ngã ba K, thuộc thôn V, xã B, huyện Con Cuông thì Thuận xuống xe và đi xe taxi vào bản T, xã M, huyện Con Cuông rồi tìm khu vực vắng người qua lại ngồi chia nhỏ gói ma túy vừa mua thành 23 gói nhỏ với mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 24/02/2023, khi Lữ Văn T đang đi bộ tại khu vực bản T, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để tìm bán ma túy cho các đối tượng nghiện, T chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã M, Đồn biên phòng M bắt quả tang thu giữ tại túi áo bên phải, phía trước mà T đang mặc 01 gói bên ngoài được bọc bằng mảnh bao potylen màu vàng, bên trong có chứa 23 gói nhỏ, mỗi gói bên ngoài được gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở ủy ban nhân dân xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để làm việc.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 24/02/2023, Vi Đình V rủ Nguyễn Văn T bắt xe buýt từ thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông đi xuống thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi xuống đến thị trấn Đ, V đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng thì T gọi điện thoại cho Phạm Trọng A hỏi *"Có ma túy không, em lấy một triệu"* thì Anh nói *"Có".* Sau nghe điện thoại

xong A đi đến khu vực chân cầu Đô Lương thuộc xóm L, xã L, huyện Đô Lương gặp và mua của người đàn ông đã mua trước đó 01 gói ma túy bên ngoài được bọc bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong có chứa ma túy (heroine). Sau khi mua xong, A đưa số ma túy trở về nhà và lấy một ít để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày 24/02/2023, Nguyễn Văn T và Vi Đình V đến nhà của Phạm Trọng A, T đưa cho A số tiền 1.000.000 đồng, Anh đưa lại cho Thiện gói ma túy vừa mua. Sau khi mua ma túy xong, V và T đi bộ ra về, trên đường về có ghé vào bụi cây ở bên đường lấy một ít ma túy ra để sử dụng rồi đi ra bắt xe buýt về huyện Con Cuông. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực eo Vực Bồng, thuộc địa phận thôn V, xã B, huyện Con Cuông thì V và T xuống xe rồi đi bộ vào nghĩa trang thôn V, xã B, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để chia nhỏ gói ma túy thành 06 gói nhỏ và đang còn thừa một ít, 02 đối tượng dự định để lại sử dụng. Lúc này có Vi Văn S, sinh năm 1997, trú tại bản T, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T hỏi *"*Có tý mô không*?"*(ý là có ma túy không), Thiện nói *"*Có*"* và nói Sáng đi đến khu vực nghĩa trang thôn V. Đến nơi, Sáng đưa cho V số tiền 200.000 đồng, V nhận tiền và đưa cho S gói ma túy mà các đối tượng chia còn thừa, S cầm gói ma túy sử dụng hết rồi đi về. Khoảng 05 phút sau, Vi Văn H, sinh năm 1999, trú tại bản T, xã M đi đến nơi V và T, sợ bị phát hiện có ma túy nên Vi Đình V đã giấu ma túy dưới viên đá gần khu vực các đối tượng ngồi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 24/02/2023, tổ công tác Công an huyện Con Cuông đang làm nhiệm vụ tại khu vực eo vực Bồng, xã B, huyện Con Cuông thì phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ dưới viên đá nơi V và T đang ngồi 01 gói, bên ngoài được bọc bằng bao potylen màu trắng, bên trong có 06 gói bên ngoài mỗi gói được bọc bằng mảnh giấy màu trắng có chữ, bên trong có chứa chất bột màu trắng(nghi là ma túy). V và T khai nhận đó là ma túy do V và T chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để làm việc.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo T, V và T, ngày 27/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã ra lệnh Giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phạm Trọng A và thu giữ

của Anh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số máy MG5W2LL/A; Số sê ri: FFNRG9EUG5MC, gắn thẻ sim 0707.136.356

Tại kết luận giám định số: 255/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 02/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: "23 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu tử M1 đến M23) thu giữ của Lữ Văn T gửi tới giám định đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn T có tổng khối lượng là 0,725 gam".

Tại kết luận giám định số: 256/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 02/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: "06 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu tử M1 đến M6) thu giữ của Vi Đình V, Nguyễn Văn T gửi tới giám định đều là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Đình V, Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 0,265 gam)".

Cáo trạng số: 28/CT - VKS – CC ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Trọng A về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Truy tố các bị cáo Lữ Văn T, Vi Đình V, Nguyễn Văn T về tội: "mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Trọng A, Lữ Văn T, Vi Đình V và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Trọng A mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51,

Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Lữ Văn T mức án từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với Vi Đình V. Xử phạt bị cáo Vi Đình V mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Truy thu số tiền 2.000.000đồng tại Phạm Trọng A và 200.000 đồng tại bị cáo Vi Đình V để sung công quỹ Nhà nước; Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc; Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng; Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Lữ Văn T và Vi Đình V; Các bị cáo Phạm Trọng A và Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lữ Văn T và Vi Đình V có ý kiến bào chữa: Quá trình triều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình nên tôi không tranh luận về phần tội danh. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn rất hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Võ chưa có tiền án, tiền sự nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, miễn hình phạt bổ sung, miễn tiền án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa

điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ đề Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Trọng A, Lữ Văn T, Vi Đình V, Nguyện Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 24/02/2023, tại nhà riêng của Phạm Trọng Anh ở khối 6 thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Phạm Trọng A đã có 02 lần bán ma túy cho các bị cáo Lữ Văn T, Vi Đình V và Nguyễn Văn T. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, Phạm Trọng A đã bán 01 gói ma túy heroine có khối lượng 0,725 gam cho Lữ Văn T với giá 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 24/02/2023, Phạm Trọng A bán 01 gói ma túy heroin cho Vi Đình V và Nguyễn Văn T với giá 1.000.000 đồng.

Đối với Lữ Văn T, sau khi mua ma túy của Phạm Trọng A xong, Th đã chia nhỏ gói ma túy đó ra thành 23 gói. Mục đích là để bán kiếm lời. Trên đường đi tìm người để bán thì bị công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên của Th.

Đối với Vi Đình V và Nguyễn Văn T, sau khi mua được ma túy của Phạm Trọng A, và V chia gói ma túy đó ra thành 06 gói nhỏ, T và V đã bán 01 gói ma túy cho Vi Văn S với giá 200.000 đồng.

[3] Vụ án có bốn bị cáo tham gia, mang tính chất đồng phạm nhưng thuộc dạng giản đơn.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Trọng A là rất nguy hiểm cho xã hội, Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Lữ Văn T, Vi Đình V và Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bản mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Trong vụ này bị cáo Phạm Trọng A là người giữ vai trò chính, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho các bị cáo T, V, T nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và mua bán trái phép chất ma túy, đã từng bị áp dụng

biện pháp cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T khi nghe V rủ đi mua ma túy bị cáo đã không can ngăn mà còn thực hành tích cực. bị cáo đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ một phận hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Lữ Văn T, Vi Đình V mặc dầu nhận thức được tác hại của ma túy nhưng các bị cáo đã đi mua ma túy về sử dụng, đồng thời bán để kiếm lời, bị cáo Thuận đã nhiêu lần bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ một phận hình phạt cho các bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo như lời người bào chữa là phù hợp.

[4] Theo lời khai của Phạm Trọng A thì số ma túy mà Phạm Trọng A bán cho Lữ Văn T, Vi Đình V và Nguyễn Văn T là do Anh mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chân cầu Đô Lương thuộc xóm L, xã L, huyện Đô Lương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh người đàn ông đó khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Quá trình bắt quả tang thu giữ của Lữ Văn T 0,725 gam ma túy (heroine); Thu giữ của Vi Đình V 0,265 gam ma túy (heroine) và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Nay còn lại 23 mảnh giấy màu trắng, có chữ màu đen, 06 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 bao potylen màu trắng, 01 mảnh bao potylen màu vàng, 02 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong là vật chứng không có giá trị nên

tịch thu tiêu hủy. Hóa giá sũng công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc. Đối với số tiền 2.000.000đồng Phạm Trọng A bán ma túy cho T, V và T và 200.000đồng V bán ma túy cho S là liền thu lợi bất chính nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo V và T là người dân tộc thiểu số, có đơn xin miễn án phí nên được chấp nhận. Các bị cáo và T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với Phạm Trọng A. Xử phạt bị Phạm Trọng A 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/02/2023 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2023 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với Lữ Văn Th. Xử phạt bị cáo Lữ Văn Th 02 năm 05 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2023 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS đối với Vi Đình V. Xử phạt bị cáo Vi Đình V 02 năm 02 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/02/2023 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, Điều 47 BLHS. Tịch thu, tiêu hủy: 23 mảnh giấy màu trắng, có chữ màu đen, 06 mảnh giấy màu trắng có chữ, 01 bao potylen màu trắng, 01 mảnh bao potylen màu vàng, 02 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong; Hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc. Các vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2023 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông. Truy thu số tiền 2.000.000đồng tại Phạm Trọng A và số tiền 200.000đồng tại Vi Đình V để sung công quỹ Nhà nước.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lữ Văn T và Vi Đình V; Các bị cáo Phạm Trọng A và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo